



Xuất bản bởi

giz Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH



GIÁO TRÌNH GIẢNG DẠY

Tập huấn về Xác minh tuân thủ, Trách nhiệm giải trình và Phân loại doanh nghiệp dành cho cán bộ Kiểm lâm và Doanh nghiệp



XUẤT BẢN BỞI

Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH

THAY MẶT

Bộ Hợp tác Kinh tế và Phát triển (BMZ), CHLB Đức

DỰ ÁN

Hỗ trợ quá trình thực hiện Hiệp định đối tác tự nguyện VPA/FLEGT tại Việt Nam

THỜI GIAN XUẤT BẢN

Tháng 6, 2025

TÁC GIẢ

ThS. Nguyễn Tường Vân

PGS.TS. Nguyễn Trọng Khánh

BIÊN TẬP

Nguy Nguyễn Như Phú

Lê Thị Lộc

CHỊU TRÁCH NHIỆM

Anja Barth – Cố vấn trưởng dự án

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Những nội dung, diễn giải, các kết quả phân tích, và các khuyến nghị trong cuốn sách này dựa trên những thông tin thu thập bởi GIZ, tư vấn, đối tác của GIZ và những người cung cấp tin và dữ liệu, và không nhất thiết phải đại diện cho quan điểm của GIZ hay BMZ.

GIZ và từ chối chịu trách nhiệm pháp lý đối với việc sử dụng tài liệu này và các thông tin được cung cấp trong tài liệu bởi các cá nhân và tổ chức khác, cũng như bất kỳ tổn thất nào là kết quả của hành động đó.

QUYỀN VÀ GIẤY PHÉP

Tài liệu và nội dung này được chuẩn bị bởi các Dự án Forest and Biodiversity của Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (BNN&PTNT). Tài liệu này được coi là Tài nguyên Giáo dục Mở (OER) và được cấp phép theo Giấy phép Creative Commons.



Giấy phép CC-BY-ND
(Trích nguồn – Không phái sinh)

Giấy phép này cho phép người sử dụng sao chép và phân phối tài liệu ở bất kỳ định dạng hoặc phương tiện nào, chỉ với điều kiện không sửa đổi nội dung và phải trích nguồn tác giả. Giấy phép cũng cho phép sử dụng với mục đích thương mại.

CC BY-ND bao gồm các yếu tố sau:



BY: Phải trích rõ nguồn tác giả.

Vui lòng trích dẫn tài liệu như sau: GIZ & BNN&PTNT. 2023. Tập huấn Thương mại gỗ với các yêu cầu quản lý rừng bền vững & đảm bảo gỗ hợp pháp Việt Nam.

Giấy phép: Creative Commons Attribution CC-BY-ND.



ND: Không được phép chỉnh sửa, thay đổi hoặc phái sinh từ tác phẩm gốc.

DỊCH THUẬT

Nếu tạo bản dịch của tài liệu này, vui lòng thêm tuyên bố sau cùng với phần trích dẫn nguồn:

Bản dịch này không được thực hiện bởi GIZ & BNN&PTNT và không nên được xem là bản dịch chính thức của GIZ & BNN&PTNT. GIZ & BNN&PTNT không đảm bảo tính chính xác, độ tin cậy, đầy đủ của bản dịch này, và không chịu trách nhiệm về bất kỳ nội dung hoặc lỗi nào trong bản dịch. Phiên bản gốc bằng ngôn ngữ gốc là phiên bản có giá trị pháp lý và xác thực.

LƯU Ý VỀ MỤC ĐÍCH THƯƠNG MẠI

Tài liệu này được phát triển với nguồn tài trợ từ Bộ Hợp tác Kinh tế và Phát triển Liên bang Đức (BMZ). Do đó, tài liệu không nên được sao chép, sử dụng hoặc bán với mục đích chính là thu lợi thương mại.

Mọi thắc mắc liên quan đến quyền và giấy phép, vui lòng liên hệ Văn phòng GIZ tại Hà Nội qua giz-vietnam@giz.de.


DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

FLEGT	Thực thi Luật Lâm nghiệp, Quản trị rừng và Thương mại gỗ
GIZ	Tổ chức Hợp tác Quốc tế Đức
EU	Liên Minh Châu Âu
EUTR	Quy chế gỗ của EU
VPA/FLEGT	Hiệp định Đối tác Tự nguyện về Thực thi Lâm luật, Quản trị Rừng và Thương mại Lâm sản
EUDR	Quy định của EU về sản phẩm không gây mất rừng
FAO Timber-Lex	Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hợp Quốc – Timberlex
WGI	Chỉ số Quản trị Toàn cầu
VNTLAS	Hệ thống Đảm bảo gỗ hợp pháp Việt Nam
ECIS	Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp
ECS	Hệ thống phân loại doanh nghiệp
HAWA	Hội thủ công mỹ nghệ Thành phố Hồ Chí Minh
HAWA DDS	Hệ thống trách nhiệm giải trình của Hội thủ công mỹ nghệ Thành phố Hồ Chí Minh
DDSTA	Hệ thống trách nhiệm giải trình của Hiệp hội gỗ và lâm sản tỉnh Bình Định
CITES	Công ước về buôn bán quốc tế các loài động, thực vật hoang dã nguy cấp
WRI	Viện Tài nguyên Thế giới

Chương trình tập huấn

Khóa tập huấn sẽ được tổ chức trong 2,5 ngày,
chi tiết chương trình như sau.




Thời gian	Nội dung	Trách nhiệm
<div style="display: flex; justify-content: space-between; align-items: center;"> <div style="font-size: 2em; font-weight: bold; color: #8B4513;">ngày 01</div>  </div>		
08h00 - 08h45	<ul style="list-style-type: none"> Tuyên bố lý do, khai mạc. Giới thiệu mục tiêu, chương trình và phương pháp của khóa học. Các học viên và giảng viên làm quen với nhau. Các học viên nêu mong đợi của mình về khóa tập huấn. 	Ban tổ chức
Nội dung 01:	Hướng dẫn phân loại doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 102/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP	
08h45 - 10h00	<p>Bài 1: Quy định chung về phân loại doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, nhập khẩu và xuất khẩu</p> <ul style="list-style-type: none"> Tổng quan về doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực lâm nghiệp. Bối cảnh, lý do và mục tiêu phân loại doanh nghiệp. Căn cứ pháp lý phân loại doanh nghiệp. Đối tượng phân loại doanh nghiệp. Nguyên tắc phân loại doanh nghiệp. Tiêu chí phân loại doanh nghiệp. Lợi ích của doanh nghiệp Nhóm I. Câu hỏi và trả lời. Bài tập trắc nghiệm củng cố kiến thức. 	Giảng viên 1
10h00 - 10h15	Nghỉ giải lao Chụp ảnh nhóm	
10h15 - 11h30	<p>Bài 2: Hồ sơ, trình tự, thủ tục phân loại doanh nghiệp</p> <ul style="list-style-type: none"> Quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục phân loại doanh nghiệp. Chuẩn bị hồ sơ và nộp hồ sơ. Tiếp nhận hồ sơ và xác minh thông tin kê khai của doanh nghiệp. Xếp loại doanh nghiệp. Thông báo và công bố kết quả. Chuyển loại và phân loại lại doanh nghiệp. Câu hỏi và trả lời. 	Giảng viên 1 và đại diện Cục Kiểm lâm
11h30 - 13h30	Nghỉ ăn trưa	
13h30 - 13h40	Trò chơi khởi động	
13h40 - 14h15	Chia nhóm làm bài tập tình huống về xác minh hồ sơ, trình tự thực hiện phân loại doanh nghiệp.	Giảng viên 1 và Đại diện Cục Kiểm lâm

14h15 - 15h15	<p>Bài 3: Giới thiệu Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp</p> <ul style="list-style-type: none"> • Giới thiệu Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp. • Hướng dẫn sử dụng phần mềm mô phỏng Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp. • Hướng dẫn sử dụng các nguồn thông tin mở, miễn phí để xác minh sự tuân thủ các tiêu chí phân loại doanh nghiệp. • Câu hỏi và trả lời 	Giảng viên 2
15h15 - 15h30	Nghỉ giải lao	
15h30 - 17h00	Chia nhóm làm bài tập thực hành: Về phần mềm mô phỏng Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp	Giảng viên 2 và Đại diện Cục Kiểm lâm

ngày 02



08h00 - 8h15	Tóm lược nội dung ngày 1	Giảng viên 1 và Giảng viên 2
<p>Nội dung 02: <i>Hướng dẫn thực hiện trách nhiệm giải trình trong quản lý rủi ro chuỗi cung ứng gỗ và gỗ nhập khẩu theo quy định của nghị định số 102/2020/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại nghị định số 120/2024/NĐ-CP</i></p>		
08h15 - 09h15	<p>Bài 1: Trách nhiệm giải trình và vai trò trong quản lý rủi ro chuỗi cung ứng</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khái niệm chung về trách nhiệm giải trình. • Vai trò thực hiện trách nhiệm giải trình trong quản lý chuỗi cung ứng: chuỗi cung ứng, rủi ro trong chuỗi cung ứng, quản lý rủi ro trong chuỗi cung ứng. • Hệ thống trách nhiệm giải trình của các Hiệp hội và doanh nghiệp chế biến gỗ Việt Nam. • Câu hỏi và trả lời. 	Giảng viên 1
09h15 - 10h00	<p>Bài 2: Trách nhiệm giải trình theo quy định của Liên minh Châu Âu</p> <ul style="list-style-type: none"> • Bài 2: Trách nhiệm giải trình theo quy định của Liên minh Châu Âu • Chương trình FLEGT của EU và các công cụ thực hiện. • Quy định về trách nhiệm giải trình trong Quy chế gỗ của EU (EUTR). • Quy định về trách nhiệm giải trình trong Hiệp định VPA/ FLEGT giữa Việt Nam và EU. • Yêu cầu về trách nhiệm giải trình theo Quy định của EU về sản phẩm không gây mất rừng (EUDR). • Câu hỏi và trả lời. 	Giảng viên 1
10h00 - 10h15	Nghỉ giải lao	Giảng viên 1

11h30 - 13h30	Trò chơi chạy chính tả: Củng cố kiến thức Bài 1 và Bài 2	Giảng viên 1 và Đại diện Cục Kiểm lâm
10h30 - 11h30	<p>Bài 3: Thực hiện trách nhiệm giải trình theo quy định của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/NĐ-CP về quản lý gỗ nhập khẩu</p> <ul style="list-style-type: none"> • Quy định chung về quản lý gỗ nhập khẩu. • Quy định về gỗ hợp pháp Việt Nam. • Trách nhiệm giải trình theo quy định của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP). • Bảng kê gỗ nhập khẩu. • Thu thập thông tin và kê khai thông tin chung về lô hàng gỗ nhập khẩu. • Xác định mức độ rủi ro của lô hàng gỗ nhập khẩu. • Tài liệu bổ sung. • Các biện pháp giảm thiểu rủi ro. • Hồ sơ gỗ nhập khẩu theo quy định của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP) • Câu hỏi và trả lời 	
11h30 - 13h30	Nghỉ ăn trưa	
13h30 - 14h15	Chia nhóm làm bài tập tình huống củng cố kiến thức Bài học 3 về quản lý gỗ nhập khẩu theo Nghị định số 102/2020/NĐ-CP	Giảng viên 1
14h15 - 15h15	<p>Bài 4: Tổng quan về nguồn thông tin sẵn có miễn phí để hỗ trợ các bên thực hiện trách nhiệm giải trình về gỗ hợp pháp</p> <ul style="list-style-type: none"> • Giới thiệu các nguồn thông tin mở, sẵn có, miễn phí đánh giá rủi ro về gỗ hợp pháp trên toàn cầu: Phương pháp đánh giá rủi ro của Preferred by Nature, FSC, Timber-Lex FAO, WGI.... • Giới thiệu về công cụ Legallog của Việt Nam. • Câu hỏi và trả lời. 	Giảng viên 2
14h15 - 15h15	Nghỉ giải lao	
15h30 - 16h30	Chia nhóm làm bài tập thực hành sử dụng các nguồn thông tin miễn phí để thực hiện trách nhiệm giải trình	Giảng viên 2
16h30 - 17h00	Đánh giá và Bế mạc khóa học	Ban tổ chức
		
8h00 - 8h15	Tóm lược nội dung ngày 2	Giảng viên 1 và Giảng viên 2
Nội dung 03:	Hướng dẫn về xác minh tuân thủ theo quy định của nghị định số 102/2020/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại nghị định số 120/2024/NĐ-CP	
8:15 - 9:45	Bài 1: Khái niệm về xác minh sự tuân thủ và quy định xác minh sự tuân thủ trong phân loại doanh nghiệp theo Nghị định 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP và Thông tư 21/2021/TT-BNNPTNT	Giảng viên 1

9:45 – 10:00	Nghỉ giải lao	
10:00 - 11:00	<p>Bài học 2: Xác minh xuất khẩu theo Nghị định 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP</p> <ul style="list-style-type: none"> • Giới thiệu quy định chung và các nguyên tắc quản lý xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ theo quy định của Nghị định 102/2020/NĐ-CP • Quy trình xác minh xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ cho Doanh nghiệp thuộc Nhóm I và II của Hệ thống phân loại doanh nghiệp 	Giảng viên 1
11:00 - 11:45	<p>Bài tập tình huống</p> <ul style="list-style-type: none"> • “Trò chơi đóng vai”- Nhóm doanh nghiệp cử 1-2 đại diện thay mặt nhóm đến nộp hồ sơ cho Nhóm cán bộ Kiểm lâm như tình huống xảy ra thực tế. 	Giảng viên 1 và Giảng viên 2
11:45 - 12:00	Bế mạc khóa tập huấn	Ban tổ chức





Nội dung 01

Hướng dẫn phân loại doanh nghiệp theo quy định của nghị định số 102/2020/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại nghị định số 120/2024/NĐ-CP



Bài 1:

Quy định chung về phân loại doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, nhập khẩu và xuất khẩu

MỤC TIÊU

Vào cuối bài học:

- Các học viên có cái nhìn tổng quan về doanh nghiệp hoạt động trong chuỗi cung ứng gỗ Việt Nam bao gồm các doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, nhập khẩu và xuất khẩu và phân loại doanh nghiệp theo Nghị định số 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP.
- Các học viên hiểu chủ đề đào tạo và đáp ứng những kỳ vọng của học viên khi tham gia nghe giảng chuyên đề này.

KẾT QUẢ

Giúp học viên hiểu rõ hơn về thực trạng doanh nghiệp hoạt động trong chuỗi cung ứng gỗ Việt Nam, lý do, mục tiêu, căn cứ pháp lý, đối tượng, nguyên tắc và tiêu chí và lợi ích của phân loại doanh nghiệp.

ĐỊA ĐIỂM

Trong lớp.

TÀI LIỆU/CÔNG CỤ

Giáo án, máy tính, máy chiếu; tài liệu về thực trạng doanh nghiệp chế biến gỗ xuất khẩu của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Hiệp hội gỗ và lâm sản và các tài liệu khác có liên quan; Nghị định số 102/2020/NĐ-CP và Thông tư số 21/2021/TT-BNNPTNT
Giấy A0, bút đánh dấu, băng dán, slide.

THỜI GIAN

75 phút

LƯU Ý DÀNH CHO GIẢNG VIÊN

PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY

Áp dụng phương pháp “Sự phạm cho người lớn”, giảng dạy cho các học viên đã có chuyên môn, nghiệp vụ, lấy học viên làm trung tâm. Sử dụng bài trình bày bằng powerpoint, các số liệu có thể minh họa bằng các đồ thị. Trong quá trình lên lớp Giảng viên là người hướng dẫn có thể đặt thêm các câu hỏi để học viên trả lời; tạm dừng lại để trao đổi, thảo luận một vấn đề nào đó mà học viên quan tâm hoặc chưa rõ, hoặc chia nhóm cho học viên thảo luận.

Giảng viên giới thiệu các tài liệu tham khảo, như bài giảng chi tiết, Nghị định số 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP, Thông tư số 21/2021/TT-BNNPTNT (lưu ý Thông tư này sẽ được sửa đổi, bổ sung trong năm 2025) và tài liệu tham khảo là Văn kiện Hiệp định VPA/FLEGT và các tài liệu liên quan khác.

CÁC BƯỚC GIẢNG DẠY

01.

Đặt vấn đề về bài học mới và tổng quan về ngành chế biến gỗ xuất khẩu Việt Nam và doanh nghiệp hoạt động trong chuỗi cung ứng gỗ Việt Nam

Giảng viên giới thiệu chung về ngành chế biến gỗ xuất khẩu Việt Nam, kim ngạch xuất nhập khẩu, thị phần, tăng trưởng trong những năm qua, vai trò trong nền phát triển kinh tế quốc dân.

Sau đó, Giảng viên cung cấp thông tin và số liệu thực trạng các doanh nghiệp đang hoạt động trong cả chuỗi cung ứng của Việt Nam. Phân tích sâu về số lượng, tăng trưởng, quy mô, phân theo sở hữu và lĩnh vực kinh doanh, phân bố theo vùng sinh thái của cả nước. Có thể đưa ra số liệu minh họa. Số liệu này có trong bài giảng chi tiết hoặc giảng viên có thể cập nhật từ tài liệu khác. Phân tích này rất quan trọng để các học viên nắm được vùng nào sẽ có nhiều doanh nghiệp thuộc đối tượng phân loại doanh nghiệp để ngành Kiểm lâm chuẩn bị nhân lực để thực hiện nhiệm vụ.

Giảng viên có thể đặt câu hỏi: *Anh (chị) có thể cho biết một vài thông tin về ngành chế biến gỗ xuất khẩu đặc biệt là doanh nghiệp đang hoạt động trong ngành chế biến gỗ xuất khẩu của nước ta? Việc đặt câu hỏi nhằm giúp cho Giảng viên biết được học viên hiểu chủ đề này như thế nào? Từ đó lựa chọn cần tập trung chuyển tải những nội dung chủ yếu nào tới học viên trong giờ giảng này?*

02.

Giới thiệu những quy định chung về phân loại doanh nghiệp.

Giảng viên có thể tập trung giới thiệu những nội dung sau:

- Giới thiệu về bối cảnh và lý do phân loại doanh nghiệp.
- Giới thiệu sự ra đời của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP và Thông tư số 21/2021/TT-BNNPTNT hướng dẫn về phân loại doanh nghiệp.
- Giới thiệu mục tiêu phân loại doanh nghiệp.
- Giới thiệu về căn cứ pháp lý phân loại doanh nghiệp.
- Đối tượng phân loại doanh nghiệp: Giảng viên đặc biệt lưu ý về thời gian thực hiện phân loại doanh nghiệp cho từng đối tượng khác nhau. Doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ đã thực hiện từ ngày 1/5/2022, còn các đối tượng khác sẽ được thực hiện từ ngày 16/5/2026.

Ở bước này Giảng viên nên đưa ra một số ví dụ về các loại doanh nghiệp đang hoạt động trong chuỗi cung ứng ngành gỗ (ví dụ như doanh nghiệp nhập khẩu gỗ, doanh nghiệp trồng rừng và khai thác) để hỏi các học viên xem các doanh nghiệp này có phải là đối tượng phân loại doanh nghiệp và khi nào thì phải thực hiện theo quy định của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP hay không?

03.

Giới thiệu về nguyên tắc phân loại doanh nghiệp.

Giảng viên cần nhấn mạnh là phân loại doanh nghiệp vừa chế biến gỗ và vừa xuất khẩu là một quy định mới nên cả doanh nghiệp và cơ quan tiếp nhận là cơ quan Kiểm lâm còn nhiều bỡ ngỡ. Vì vậy, cần phải nắm được các nguyên tắc cơ bản của phân loại doanh nghiệp, đó là:

Bảo đảm công khai minh bạch, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Nghị định số 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP; Doanh nghiệp tự kê khai, tự chịu trách nhiệm về tài liệu chứng minh sự tuân thủ tiêu chí phân loại doanh nghiệp.

Bước này Giảng viên có thể hỏi học viên các khái niệm thế nào là tự kê khai và tự chịu trách nhiệm?

04.

Giới thiệu về tiêu chí phân loại doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP.

Giảng viên hướng dẫn 4 tiêu chí phân loại doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP.

Giảng viên phân tích và cho ví dụ về các tiêu chí liên quan đến thành lập và hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và các ví dụ liên quan đến tiêu chí nguồn gốc gỗ hợp pháp. Tiếp theo, Giảng viên phân tích về tiêu chí tuân thủ chế độ kê khai, báo cáo, lưu giữ hồ sơ theo quy định tại khoản 4 Điều 27 Nghị định số 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP là như thế nào.

Giảng viên cung cấp thông tin về phân loại thành 2 nhóm doanh nghiệp:

- **Nhóm I (tuân thủ):** các doanh nghiệp đáp ứng đầy đủ các tiêu chí trên.
- **Nhóm II (không tuân thủ):** các doanh nghiệp chưa đáp ứng đầy đủ các tiêu chí trên hoặc các doanh nghiệp mới thành lập.

Cuối bài giảng, Giảng viên có thể tóm tắt nhanh những nội dung chính của bài giảng và cho học viên làm bài tập trắc nghiệm để giúp cho học viên củng cố nội dung đã được học. Bài tập trắc nghiệm sẽ gồm có 5 câu hỏi, mỗi câu có nhiều phương án lựa chọn để trả lời, học viên cần 10 phút để làm bài tập. Giảng viên sử dụng nền tảng Google Form để cho các học viên làm bài tập này. Giảng viên cần chữa bài tập trắc nghiệm cho từng câu hỏi. Câu nào có tỷ lệ trả lời sai nhiều, Giảng viên cần củng cố lại kiến thức phần đó cho học viên.



Bài 2:

Hồ sơ, trình tự, thủ tục phân loại doanh nghiệp theo Nghị định số 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP.

MỤC TIÊU

Vào cuối bài học:

- Các học viên nắm được quy trình tổng quát, trình tự, thủ tục, hồ sơ phân loại doanh nghiệp.
- Các học viên hiểu chủ đề đào tạo và đáp ứng được kỳ vọng của học viên khi tham gia nghe giảng chuyên đề này

KẾT QUẢ

Giúp học viên nắm rõ được quy trình tổng quát, trình tự, thủ tục, hồ sơ phân loại doanh nghiệp, trách nhiệm của các bên trong thực hiện phân loại doanh nghiệp.

ĐỊA ĐIỂM

Trong lớp.

TÀI LIỆU/CÔNG CỤ

Giáo án, máy tính, máy chiếu, Nghị định 102/2020/NĐ-CP và Thông tư 21/2021/TT-BNNPTNT
Giấy A0, bút đánh dấu, băng dán, slide

THỜI GIAN

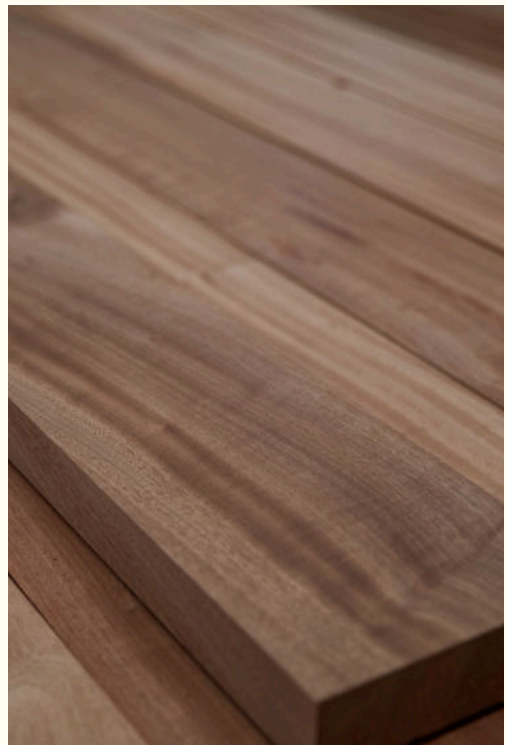
75 phút lý thuyết và 35 phút làm bài tập thực hành

LƯU Ý DÀNH CHO GIẢNG VIÊN

PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY

Áp dụng phương pháp chung “Sự phạm cho người lớn”, giảng dạy cho các học viên đã có chuyên môn, nghiệp vụ, lấy học viên làm trung tâm. Sử dụng bài trình bày bằng powerpoint. Trong quá trình lên lớp Giảng viên vẫn có thể đặt thêm các câu hỏi để học viên trả lời; tạm thời dừng lại để trao đổi, thảo luận một vấn đề nào đó mà học viên quan tâm hoặc chưa rõ.

Giảng viên giới thiệu các tài liệu tham khảo, như bài giảng chi tiết, Nghị định số 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP, Thông tư số 21/2021/TT-BNNPTNT và tài liệu tham khảo là Văn kiện Hiệp định VPA/FLEGT và các tài liệu liên quan khác.





CÁC BƯỚC GIẢNG DẠY

01.

Đặt vấn đề về bài học mới

Phân loại doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, nhập khẩu và xuất khẩu là quy định pháp luật mới của Việt Nam nhằm nội luật hóa cam kết Hiệp định VPA/FLEGT là Hiệp định thương mại giữa Việt Nam và EU. Đây là một cấu phần quan trọng của Hệ thống Đảm bảo gỗ hợp pháp Việt Nam (VNTLAS). Mục tiêu phân loại doanh nghiệp thì chúng ta đã được giới thiệu ở Bài học 1 và vậy nội dung này sẽ được thực hiện như thế nào?

Để góp phần trả lời câu hỏi trên chúng ta cùng nhau tìm hiểu về trình tự, thủ tục và hồ sơ phân loại doanh nghiệp.

Giảng viên có thể đặt câu hỏi: *Anh (Chị) đã ai tham gia phân loại doanh nghiệp chưa?*. Tùy theo thông tin thu thập được từ học viên, Giảng viên sẽ lựa chọn nội dung cần chuyên tải.

02.

Giới thiệu sơ đồ tổng quan về quy trình và hồ sơ yêu cầu phân loại doanh nghiệp

Giảng viên giới thiệu Sơ đồ trình tự, thủ tục, hồ sơ phân loại doanh nghiệp như trong tài liệu Bài giảng.

Dựa vào sơ đồ minh họa, Giảng viên cần nhấn mạnh một số điểm sau:

Về trình tự, thủ tục: gồm 5 bước đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT công bố thủ tục hành chính tại Quyết định số 3652a/QĐ-BNN-KL, ngày 25/10/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc công bố thủ tục hành chính, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực Kiểm lâm trong đó có quy định về phân loại doanh nghiệp trồng, khai thác, và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, nhập khẩu và xuất khẩu gỗ. 5 bước trong phân loại doanh nghiệp gồm:

- Bước 1: Chuẩn bị hồ sơ và nộp hồ sơ.
- Bước 2: Tiếp nhận và xác minh hồ sơ.
- Bước 3: Xếp loại doanh nghiệp.
- Bước 4: Thông báo kết quả phân loại doanh nghiệp.
- Bước 5: Công bố kết quả phân loại doanh nghiệp.

Về thành phần hồ sơ: Đây là nội dung rất quan trọng. Giảng viên cần tập trung hướng dẫn thành phần hồ sơ ở từng bước trong quy trình phân loại. Sử dụng Mẫu nào theo quy định văn bản pháp luật nào như hướng dẫn trong Tài liệu tập huấn.

03.

Giới thiệu cụ thể 5 bước phân loại doanh nghiệp

Ở bước này, Giảng viên cần hướng dẫn cho học viên cụ thể từng bước trong phân loại doanh nghiệp như đã nêu ở phần trên. Cách thức doanh nghiệp thực hiện đăng ký phân loại doanh nghiệp như thế nào? Ai là cơ quan tiếp nhận? Tiếp theo là khâu chuẩn bị hồ sơ để nộp cho cơ quan tiếp nhận. Nhấn mạnh về một số nội dung sau:

- Doanh nghiệp cần chuẩn bị hồ sơ như thế nào: thành phần, số lượng và hồ sơ cần nộp. Cách thức điền thông tin vào *Đề nghị phân loại doanh nghiệp* theo Mẫu số 1, Phụ lục I, Thông tư số 21/2021/TT-BNNPTNT và *Bảng kê khai phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ* theo Nghị định số 120/2024/NĐ-CP.
- Ai là cơ quan tiếp nhận, xác minh hồ sơ phân loại doanh nghiệp và thông báo kết quả phân loại doanh nghiệp.
- Cách điền thông tin vào *Đề nghị phân loại Doanh nghiệp* theo Mẫu số 1, Phụ lục I, Thông tư số 21/2021/TT-BNNPTNT.
- Doanh nghiệp cần chuẩn bị tài liệu chứng minh tuân thủ tiêu chí phân loại doanh nghiệp gồm các tài liệu gì?
- Cơ quan tiếp nhận sẽ tiến hành kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ và phù hợp của tài liệu, kiểm tra chéo thông tin với các sở/ban/ngành khác và kiểm tra cơ sở vi phạm pháp luật trong lĩnh vực về lâm nghiệp và kiểm tra, xác minh thực tế khi có nghi ngờ như thế nào?
- Cơ quan tiếp nhận sẽ đánh giá, thông báo kết quả phân loại cho doanh nghiệp như thế nào?
- Cục Kiểm lâm thực hiện việc công bố kết quả phân loại doanh nghiệp như thế nào? Doanh nghiệp tìm thấy thông tin này ở đâu?

Tại bước này, Giảng viên cần nêu ví dụ cụ thể về cách điền thông tin trong *Đề nghị phân loại Doanh nghiệp* và *Bảng kê khai phân loại doanh nghiệp* của một doanh nghiệp nào đó để học viên học theo phương pháp “cầm tay chỉ việc”. Giảng viên có thể sử dụng ví dụ minh họa được cung cấp trong phần Phụ lục của tài liệu Bài giảng hoặc có ví dụ minh họa khác.

Nội dung khó nhất đối với doanh nghiệp là chuẩn bị tài liệu chứng minh tuân thủ các tiêu chí phân loại doanh nghiệp đặc biệt là các tiêu chí về phòng chống chữa cháy và môi trường. Do vậy, Giảng viên cần nghiên cứu trước các bộ hồ sơ phân loại doanh nghiệp đã được thực hiện ở địa phương hoặc địa phương khác để chia sẻ kinh nghiệm thực tế cho học viên.

Để minh họa cho công tác xác minh hồ sơ, giảng viên có thể đưa một số ví dụ minh họa về những trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không hợp lệ hay không phù hợp, các trường hợp nghi ngờ để học viên dễ tiếp thu nội dung này. Cuối cùng, giảng viên cung cấp cho các học viên về những nguồn thông tin có thể sử dụng để phục vụ công tác xác minh sự tuân thủ và khi có nghi ngờ về sự kê khai không trung thực, không chính xác của doanh nghiệp trong Bảng kê khai phân loại doanh nghiệp.

04.

Chuyển loại và phân loại lại doanh nghiệp

Tại bước này, Giảng viên giải thích trường hợp nào thì doanh nghiệp phải chuyển loại và quy trình chuyển loại như thế nào?

Giảng viên hướng dẫn quy trình, thủ tục phân loại lại doanh nghiệp cho các lần tiếp theo đó thì làm như thế nào?

Cuối bài giảng, Giảng viên có thể tóm tắt nhanh những nội dung chính của bài giảng. Sau đó, Giảng viên cho các học viên thực hành theo nhóm để làm bài tập tình huống về hồ sơ, trình tự thực hiện phân loại doanh nghiệp như hướng dẫn trong Tài liệu bài giảng nhằm giúp cho học viên củng cố được kiến thức đã học.

Bài 3:

Tổng quan về Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp

MỤC TIÊU

Vào cuối bài học:

- Các học viên nắm được mục tiêu, chức năng và cách thức sử dụng, vận hành Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp (ECIS).
- Các học viên hiểu chủ đề đào tạo và đáp ứng được những kỳ vọng của học viên khi tham gia nghe giảng chuyên đề này.

KẾT QUẢ

Giúp học viên nắm rõ mục tiêu, chức năng và cách thức sử dụng, trách nhiệm của Chi cục Kiểm lâm và Cục Kiểm lâm trong vận hành Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp (ECIS) theo quy định tại Nghị định số 102/2020/NĐ-CP và Thông tư số 21/2021/TT-BNNPTNT

ĐỊA ĐIỂM

Trong lớp.

TÀI LIỆU/CÔNG CỤ

Giáo án, máy tính, máy chiếu, Nghị định số 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP, Thông tư số 21/2021/TT-BNNPTNT.

Giấy A0, bút đánh dấu, băng dán, slide, sử dụng sơ đồ. Máy tính để bàn hoặc xách tay có kết nối mạng internet.

THỜI GIAN

60 phút lý thuyết và 75 phút thực hành.

LƯU Ý DÀNH CHO GIẢNG VIÊN PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY

Áp dụng phương pháp chung “Sự phạm cho người lớn”, giảng dạy cho các học viên đã có chuyên môn, nghiệp vụ, lấy học viên làm trung tâm. Sử dụng bài trình bày bằng powerpoint, các sơ đồ. Trong quá trình lên lớp Giảng viên vẫn có thể đặt thêm các câu hỏi để học viên trả lời; tạm dừng lại để trao đổi, thảo luận một vấn đề nào đó mà học viên quan tâm hoặc chưa rõ.

Giảng viên có thể giới thiệu các tài liệu tham khảo, như bài giảng chi tiết, văn kiện Hiệp định VPA/FLEGT và các tài liệu liên quan khác.



CÁC BƯỚC GIẢNG DẠY

01.

Đặt vấn đề về bài học mới

Giảng viên giới thiệu lại quy mô, số lượng các doanh nghiệp chế biến gỗ xuất khẩu sẽ tham gia vào hoạt động phân loại doanh nghiệp theo quy định của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP) và Thông tư số 21/2021/TT-BNNPTNT. Từ đó, Giảng viên giới thiệu về nguyên tắc của phân loại doanh nghiệp phải phải được thực hiện thông qua *Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp* (viết tắt là EICS) để đảm bảo công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật.

Để tìm hiểu Hệ thống EICS được xây dựng và vận hành thế nào chúng ta cùng nhau tìm hiểu về hệ thống này.

Giảng viên có thể đặt câu hỏi: *Anh (Chị) đã ai từng nghe hoặc biết về Hệ thống ECIS chưa?*. Tùy theo thông tin thu thập được từ học viên, Giảng viên sẽ lựa chọn nội dung cần chuyển tải.

02.

Giới thiệu về Hệ thống ECIS

Giảng viên tập trung giới thiệu các nội dung chính sau đây:

- Vai trò và vị trí của Hệ thống ECIS. Có thể sử dụng sơ đồ tổng quát như trong tài liệu bài giảng để thấy mối quan hệ giữa Hệ thống phân loại doanh nghiệp (ECS) và ECIS.
- Giới thiệu 6 nhóm người sử dụng chính của ECIS đó là: Cục Kiểm lâm, Chi cục Kiểm lâm tỉnh, doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ, tổ chức hỗ trợ xác minh, hệ thống hỗ trợ xác minh, bên hưởng lợi khác.
- Giảng viên giải thích vai trò của ECIS cho từng nhóm người sử dụng trên.
- Giảng viên giới thiệu về một số chức năng chính của ECIS cho từng đối tượng người sử dụng như trên.

03.

Giới thiệu phần mềm mô phỏng phân loại doanh nghiệp trên ECIS

Đây là khâu quan trọng nhất của Bài học 3 nên Giảng viên cần hướng dẫn chậm và cụ thể từng bước khi giới thiệu phần mềm mô phỏng. Ở từng bước hướng dẫn, sau phần lý thuyết, Giảng viên dừng lại cho học viên thực tập trên máy tính.

Giảng viên tập trung hướng dẫn các nội dung cụ thể sau đây:

- Giới thiệu bộ câu hỏi về tiêu chí phân loại doanh nghiệp đã được đưa lên nền tảng Google tại địa chỉ <https://bit.ly/3qk2MnD>
- Hướng dẫn các học viên trả lời câu hỏi cho việc tuân thủ 2 nhóm tiêu chí: (1) Tuân thủ quy định pháp luật trong việc thành lập và hoạt động doanh nghiệp; (2) Tuân thủ quy định pháp luật về nguồn gốc gỗ hợp pháp.
- Hướng dẫn các học viên điền câu trả lời cho từng tiêu chí phân loại doanh nghiệp theo 3 lựa chọn câu trả lời: Có, Không, Không thuộc loại hình doanh nghiệp.
- Hướng dẫn các học viên tải tài liệu chứng minh câu trả lời lên hệ thống ECIS.

Cuối bài giảng, Giảng viên cho các học viên làm bài tập thực hành củng cố kiến thức về Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp. Học viên sẽ thực hành trên phần mềm mô phỏng Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp. Mỗi nhóm sẽ được phát một bộ hồ sơ phân loại doanh nghiệp và có 30 phút để số hóa tài liệu; 30 phút sử dụng Hệ thống demo để trả lời và tải bằng chứng lên; 15 phút nhận xét của giảng viên.

Nội dung 02

Hướng dẫn trách nhiệm giải trình trong quản lý rủi ro chuỗi cung ứng gỗ và gỗ nhập khẩu theo quy định của nghị định 102/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại nghị định số 120/2024/NĐ-CP



Bài 1:

Khái niệm chung về Trách nhiệm giải trình và vai trò trong quản lý rủi ro chuỗi cung ứng gỗ

MỤC TIÊU

Vào cuối bài học:

Các học viên nắm được khái niệm chung về trách nhiệm giải trình, khái niệm về chuỗi cung ứng, rủi ro chuỗi cung ứng, vai trò của trách nhiệm giải trình trong quản lý rủi ro chuỗi cung ứng, hệ thống trách nhiệm giải trình của các Hiệp hội và tại doanh nghiệp.

Các học viên hiểu chủ đề đào tạo và đáp ứng những kỳ vọng của học viên khi tham gia nghe giảng chuyên đề này.

KẾT QUẢ

Giúp học viên hiểu rõ hơn về được khái niệm chung về trách nhiệm giải trình, khái niệm về chuỗi cung ứng, rủi ro chuỗi cung ứng, vai trò của trách nhiệm giải trình trong quản lý rủi ro chuỗi cung ứng, hệ thống trách nhiệm giải trình của các Hiệp hội và của doanh nghiệp.

ĐỊA ĐIỂM

Trong lớp.

TÀI LIỆU/CÔNG CỤ

Giáo án, máy tính, máy chiếu; tài liệu; bài giảng chi tiết, tài liệu tập huấn trách nhiệm giải trình và các quy định pháp lý đối với gỗ nhập khẩu của Dự án GIZ, tổ chức Preferred by Nature, Hiệp hội gỗ và Lâm sản Việt Nam và các tài liệu liên quan khác; Quy chế gỗ của EU, Hiệp định VPA/FLEGT; Nghị định số 102/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP.

Giấy A0, bút đánh dấu, bảng dán, slide.

THỜI GIAN

60 phút

LƯU Ý DÀNH CHO GIẢNG VIÊN

PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY

Áp dụng phương pháp “Sự phạm cho người lớn”, giảng dạy cho các học viên đã có chuyên môn, nghiệp vụ, lấy học viên làm trung tâm. Sử dụng bài trình bày bằng powerpoint, các số liệu có thể minh họa bằng các đồ thị. Trong quá trình lên lớp Giảng viên là người hướng dẫn có thể đặt thêm các câu hỏi để học viên trả lời; tạm dừng lại để trao đổi, thảo luận một vấn đề nào đó mà học viên quan tâm hoặc chưa rõ, hoặc chia nhóm cho học viên thảo luận.

Giảng viên giới thiệu các tài liệu tham khảo, như tài liệu Bài giảng chi tiết, Tài liệu tập huấn trách nhiệm giải trình và các quy định pháp lý đối với gỗ nhập khẩu của Dự án GIZ, tổ chức Preferred by Nature, Hiệp hội gỗ và Lâm sản Việt Nam và các tài liệu liên quan khác.

CÁC BƯỚC GIẢNG DẠY

01.

Đặt vấn đề về bài học mới

Giảng viên đặt câu hỏi cho học viên khi quyết định một việc gì đó thì cá nhân sẽ làm gì để đưa ra quyết định đúng, tránh rủi ro.

Trên cơ sở trả lời của các học viên, Giảng viên dẫn dắt đến khái niệm “sự cẩn thận cần thiết” hoặc “sự cẩn trọng hợp lý” khi một cá nhân hay doanh nghiệp phải đưa ra quyết định. Đó chính là khái niệm của thuật ngữ mới “*Trách nhiệm giải trình*”.

02.

Giới thiệu khái niệm chung về Trách nhiệm giải trình


Nội dung này Giảng viên cần giới thiệu:

- Khái niệm chung về “Trách nhiệm giải trình”?
 - Nội hàm của trách nhiệm giải trình là gì?
 - Trách nhiệm giải trình trong lĩnh vực quản lý rủi ro chuỗi cung ứng gỗ ?
-

03.

Giới thiệu về vai trò trách nhiệm giải trình để quản lý rủi ro chuỗi cung ứng gỗ

Giảng viên cần giới thiệu các nội dung sau:

- Chuỗi cung ứng gỗ là gì? Giảng viên cần giới thiệu sơ đồ ví dụ về chuỗi cung ứng gỗ của Việt Nam và của một doanh nghiệp chế biến gỗ xuất khẩu để chỉ cho học viên thấy được sự phức tạp của chuỗi cung ứng.
 - Rủi ro gắn với chuỗi cung ứng gỗ. Giảng viên cần phân tích các nguồn rủi ro và nguy cơ không tuân thủ pháp luật trong chuỗi cung ứng gỗ như: (i) *Rủi ro ở khâu khai thác hay còn gọi là rủi ro ở cấp độ rừng*; (ii) *Rủi ro trong chuỗi cung (khâu vận chuyển, mua bán, chế biến)* và (iii) *Rủi ro do trộn lẫn gỗ hợp pháp và bất hợp pháp*. Giảng viên nên nêu ví dụ cụ thể cho từng loại rủi ro và trao đổi với học viên về những rủi ro mà họ đã gặp.
 - Quá trình thực hiện Trách nhiệm giải trình trong quản lý rủi ro chuỗi cung ứng gỗ.
 - Giảng viên sử dụng sơ đồ tổng quát để minh họa và làm rõ từng bước thực hiện trách nhiệm giải trình, gồm:
 - Tiếp cận và thu thập thông tin.
 - Đánh giá rủi ro.
 - Xác định các biện pháp giảm thiểu rủi ro.
 - Giảng viên sử dụng sơ đồ minh họa về các biện pháp giảm thiểu rủi ro trong chuỗi cung ứng gỗ gồm biện pháp: (i) *Tránh rủi ro*; và (ii) *Kiểm soát rủi ro*. Giảng viên nhấn mạnh, việc lựa chọn phương án nào sẽ phụ thuộc vào nguồn lực của doanh nghiệp, thời gian và đặc biệt là sự hợp tác của nhà cung cấp.
- 

04.

Giới thiệu về Hệ thống trách nhiệm giải trình của Hiệp hội và ở doanh nghiệp

Nội dung này Giảng viên giới thiệu về Hệ thống trách nhiệm giải trình hiện nay đang được Hội thủ công mỹ nghệ Thành phố Hồ Chí Minh (HAWA) xây dựng và vận hành gọi là HAWA DDS và Hệ thống trách nhiệm giải trình của Hiệp hội gỗ và lâm sản tỉnh Bình Định gọi là DDSTA.

Giảng viên cần nhấn mạnh:

- Vai trò của thực hiện trách nhiệm giải trình trong quản lý chuỗi cung ứng của doanh nghiệp là gì?
- Sử dụng sơ đồ tổng quan hoạt động của Hệ thống trách nhiệm giải trình quản lý rủi ro chuỗi cung ứng trong doanh nghiệp để mô tả về bản chất, các cấu phần của Hệ thống trách nhiệm giải trình và cách thức hoạt động của hệ thống này như thế nào tại doanh nghiệp.
- Làm rõ sản phẩm cuối cùng của thực hiện Trách nhiệm giải trình tại doanh nghiệp là gì?

Cuối bài giảng, Giảng viên có thể tóm tắt nhanh những nội dung chính của bài giảng nhằm giúp cho học viên củng cố được nội dung đã được học.

Bài 2:

Trách nhiệm giải trình theo quy định của Liên minh châu Âu

MỤC TIÊU

Vào cuối bài học:

- Các học viên nắm được khái niệm chung về Chương trình FLEGT và các công cụ thực hiện, quy định về trách nhiệm giải trình trong Quy chế gỗ của EU, Hiệp định VPA/FLEGT giữa Việt Nam và EU, Quy định của EU về các sản phẩm không gây mất rừng của EU (EUDR).
- Các học viên hiểu chủ đề đào tạo và đáp ứng những kỳ vọng của học viên khi tham gia nghe giảng chuyên đề này

KẾT QUẢ

Giúp học viên hiểu rõ hơn về được khái niệm chung về Chương trình FLEGT và các công cụ thực hiện, quy định về trách nhiệm giải trình trong Quy chế gỗ của EU (EUTR), Hiệp định VPA/FLEGT giữa Việt Nam và EU, Quy định của EU về sản phẩm không gây mất rừng của EU (EUDR).

ĐỊA ĐIỂM

Trong lớp.

TÀI LIỆU/CÔNG CỤ

Giáo án, máy tính, máy chiếu; tài liệu; Bài giảng chi tiết, Quy chế gỗ của EU (EUTR); Hiệp định VPA/FLEGT giữa Việt Nam và EU; Quy định của EU về sản phẩm không gây mất rừng của EU (EUDR); Nghị định số 102/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP); và một số tài liệu liên quan khác.

Giấy A0, bút đánh dấu, bảng dán, slide

THỜI GIAN

60 phút gồm 45 phút lý thuyết và 15 phút bài tập

LƯU Ý DÀNH CHO GIẢNG VIÊN

PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY

Áp dụng phương pháp “Sự phạm cho người lớn”, giảng dạy cho các học viên đã có chuyên môn, nghiệp vụ, lấy học viên làm trung tâm. Sử dụng bài trình bày bằng powerpoint, các số liệu có thể minh họa bằng các đồ thị. Trong quá trình lên lớp Giảng viên là người hướng dẫn có thể đặt thêm các câu hỏi để học viên trả lời; tạm dừng lại để trao đổi, thảo luận một vấn đề nào đó mà học viên quan tâm hoặc chưa rõ, hoặc chia nhóm cho học viên thảo luận.

Giảng viên giới thiệu các tài liệu tham khảo, như tài liệu Bài giảng chi tiết, Quy chế gỗ của EU; Hiệp định VPA/FLEGT giữa Việt Nam và EU; Quy định của EU về sản phẩm không gây mất rừng của EU (EUDR), Nghị định số 102/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP) và một số tài liệu liên quan khác.

CÁC BƯỚC GIẢNG DẠY

01.

Đặt vấn đề về bài học mới

Giảng viên cung cấp thông tin, số liệu về sự mất rừng đặc biệt là diện tích rừng nhiệt đới trong thập kỷ qua. Sau đó, Giảng viên đặt câu hỏi cho các học viên về nguyên nhân nào dẫn đến hiện tượng mất rừng và suy thoái rừng?.

Từ đó, Giảng viên giới thiệu về những phản ứng của người tiêu dùng và của một số quốc gia trong đó có EU để ngăn chặn nạn mất rừng vì khai thác gỗ bất hợp pháp trên toàn cầu. Giảng viên giới thiệu ví dụ một số quy định pháp luật của các quốc gia khác để minh họa. Bài học này sẽ giúp các học viên tìm hiểu quy định của EU về thực hiện trách nhiệm giải trình về nguồn gốc gỗ hợp pháp tại các quốc gia khai thác nhằm ngăn chặn gỗ bất hợp pháp vào thị trường EU như thế nào.

02.

Giới thiệu về Chương trình FLEGT của EU và các công cụ thực hiện.

Nội dung này Giảng viên hướng dẫn một số ý sau:

- Bối cảnh ra đời Chương trình hành động FLEGT của EU.
- Giới thiệu các công cụ thực hiện Chương trình FLEGT của EU, nhấn mạnh vào 2 công cụ quan trọng là đàm phán Hiệp định VPA/FLEGT với các quốc gia đối tác và ban hành Quy chế gỗ của EU.
- Việt Nam tham gia Chương trình FLEGT từ khi nào và như thế nào?

03.

Giới thiệu về quy định về Trách nhiệm giải trình trong quy chế gỗ của EU (EUTR)

Nội dung này Giảng viên cần giới thiệu:

- EU đã ban hành EUTR 995 khi nào? Nội dung cơ bản của EUTR là gì?
- Quy định về trách nhiệm giải trình theo EUTR 995 được hiểu như thế nào?
- Giới thiệu về các yếu tố chính của thực hiện trách nhiệm giải trình theo EUTR 995: thu thập thông tin, đánh giá rủi ro, xác định các biện pháp giảm thiểu rủi ro và các yếu tố này được thực hiện như thế nào?
- Các bên liên quan tham gia vào thực hiện và giám sát trách nhiệm giải trình theo EUTR là ai? Trách nhiệm của từng bên như thế nào?



04.

Giới thiệu về quy định về Trách nhiệm giải trình trong Hiệp định VPA/FLEGT giữa Việt Nam và EU

Nội dung này Giảng viên cần tập trung vào các vấn đề sau:

- Hiệp định VPA/FLEGT giữa Việt Nam và EU là gì? Có hiệu lực từ khi nào?
- Những cam kết chính của Hiệp định VPA/FLEGT?
- Quy định về trách nhiệm giải trình trong Hiệp định VPA/FLEGT là gì?
- Việt Nam sẽ tổ chức thực hiện các quy định về trách nhiệm giải trình như thế nào?

05.

Giới thiệu về quy định trách nhiệm giải trình theo Quy chế không gây mất rừng và suy thoái rừng của EU (EUDR)

Giảng viên cần giới thiệu các nội dung sau:

- Sự ra đời của Quy chế EUDR. Tại sao EU lại ban hành quy chế này để thay thế Quy chế gỗ (EUTR)?
- Phạm vi và nội dung cơ bản của EUDR.
- Quy định về trách nhiệm giải trình theo EUDR như thế nào? Những điểm giống nhau và khác nhau giữa EUDR và EUTR về quy định trách nhiệm giải trình.
- Lộ trình và kế hoạch hành động của Việt Nam để thích ứng với EUDR.

Cuối bài giảng, Giảng viên có thể cho học viên chia nhóm chơi trò “Khăn trải bàn” . Lấy tờ giấy A0 trải trên bàn và chia giấy A0 này thành 4-5 phần bằng với số lượng của học viên trong nhóm và mỗi học viên viết ra những suy nghĩ của mình lên giấy về các điểm giống nhau và khác nhau về thực hiện trách nhiệm giải trình theo EUTR, theo VPA/FLEGT, theo EUDR. Sau đó các nhóm sẽ trình bày kết quả và giảng viên góp ý về kết quả phân tích của từng nhóm.

Sau Bài học 1 và 2, Giảng viên cho học viên chia nhóm để củng cố kiến thức thông qua trò chơi “Chạy chính tả” theo hướng dẫn trong tài liệu Bài giảng chi tiết.

Bài 3:

Trách nhiệm giải trình về quản lý gỗ nhập khẩu theo quy định của Nghị định 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP

MỤC TIÊU

Vào cuối bài học:

- Các học viên nắm được quy định về trách nhiệm giải trình theo quy định của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP, về bản chất và yêu cầu thực hiện trách nhiệm giải trình về quản lý gỗ nhập khẩu vào Việt Nam.
- Các học viên nắm được hồ sơ gỗ nhập khẩu cho từng lô hàng nhập khẩu vào Việt Nam trình theo quy định của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP,
- Các học viên hiểu chủ đề đào tạo và đáp ứng những kỳ vọng của học viên khi tham gia nghe giảng chuyên đề này

KẾT QUẢ

Giúp học viên hiểu rõ hơn về khái niệm liên quan đến trách nhiệm giải trình, hồ sơ gỗ nhập khẩu theo quy định của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP, bản chất, quy định thực hiện trách nhiệm giải trình về quản lý gỗ nhập khẩu vào Việt Nam.

ĐỊA ĐIỂM

Trong lớp.

TÀI LIỆU/CÔNG CỤ

Giáo án, máy tính, máy chiếu; tài liệu; Nghị định số 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP, ví dụ minh họa về Mẫu số 01- Bảng kê gỗ nhập khẩu.
Giấy A0, bút đánh dấu, băng dán, slide.

THỜI GIAN

60 phút lý thuyết và 45 phút làm bài tập tình huống.



LƯU Ý DÀNH CHO GIẢNG VIÊN

PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY

Áp dụng phương pháp “Sự phạm cho người lớn”, giảng dạy cho các học viên đã có chuyên môn, nghiệp vụ, lấy học viên làm trung tâm. Sử dụng bài trình bày bằng powerpoint, các số liệu có thể minh họa bằng các đồ thị. Trong quá trình lên lớp Giảng viên là người hướng dẫn có thể đặt thêm các câu hỏi để học viên trả lời; tạm dừng lại để trao đổi, thảo luận một vấn đề nào đó mà học viên quan tâm hoặc chưa rõ, hoặc chia nhóm cho học viên thảo luận.

Giảng viên giới thiệu các tài liệu tham khảo, như tài liệu Bài giảng chi tiết, Hiệp định VPA/FLEGT, Nghị định số 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP, các tài liệu liên quan khác.

CÁC BƯỚC GIẢNG DẠY

01.

Đặt vấn đề về bài học mới

Giảng viên giới thiệu về sự ra đời của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP, nội dung chính của Nghị định này nhằm thực hiện các cam kết của Hiệp định VPA/FFEGT. Để tìm hiểu quy định yêu cầu thực hiện trách nhiệm giải trình trong quản lý gỗ nhập khẩu các học viên sẽ được làm quen trong bài học này.

Giảng viên có thể đặt câu hỏi: Anh (Chị) đã ai từng nghe hoặc biết về Nghị định số 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP hay chưa? Biết như thế nào? Tùy theo thông tin thu thập được từ học viên, Giảng viên sẽ lựa chọn nội dung cần chuyển tải.

02.

Giới thiệu quy định về trách nhiệm giải trình theo Nghị định số 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP

Phần này Giảng viên tập trung giới thiệu và hướng dẫn các nội dung sau:

- Định nghĩa Trách nhiệm giải trình được nêu tại khoản 13, Điều 3, Nghị định số 102/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP).
- Yêu cầu cụ thể của 3 bước thực hiện trách nhiệm giải trình theo Nghị định số 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP là gì? Giảng viên có thể lấy ví dụ cụ thể cho từng bước để minh họa.

03.

Giới thiệu Bảng kê gỗ nhập khẩu theo Mẫu số 01, Phụ lục 1 ban hành kèm theo Nghị định 120/2024/NĐ-CP

Giảng viên cần làm rõ:

- Mục đích của việc yêu cầu nhà nhập khẩu thực hiện trách nhiệm giải trình thông qua kê khai Bảng kê gỗ nhập khẩu.
- Giới thiệu cấu trúc của Bảng kê gỗ nhập khẩu và cách kê khai 4 nội dung của Bảng kê gỗ nhập khẩu này.
- Giới thiệu chi tiết từng nội dung của Mục A, B, C và D của Bảng kê gỗ nhập khẩu này. Đặc biệt lưu ý về những lô hàng nào sẽ phải kê khai Mục B, Mục C và Mục D. Lô hàng nào không phải kê khai Mục C.

04.

Thu thập thông tin và kê khai thông tin chung về lô hàng gỗ nhập khẩu

Giảng viên cần hướng dẫn cụ thể:

- Thu thập thông tin là bước đầu tiên trong việc thực hiện trách nhiệm giải trình.
- Những thông tin nào về tính hợp pháp của gỗ tại quốc gia khai thác cần thu thập?
- Hướng dẫn chi tiết các thông tin liên quan đến 4 lĩnh vực sau cần được thu thập như thế nào:
 - Quyền được khai thác.
 - Các hoạt động lâm nghiệp.
 - Các loại thuế và phí.
- Hải quan và thương mại.
- Hướng dẫn trường hợp quốc gia khai thác không có luật pháp liên quan trong một hoặc nhiều hơn trong bốn lĩnh vực trên thì nhà nhập khẩu xử lý thế nào?
- Hướng dẫn cách thức kê khai thông tin về lô hàng đặc biệt lưu ý về kê khai loài và xuất xứ phải đầy đủ.

Ở bước này, Giảng viên có thể cho một số ví dụ minh họa hoặc cho học viên làm bài tập nhỏ về kê khai thông tin chung về lô hàng để củng cố kiến thức cho học viên.

05.

Xác định rủi ro của lô hàng gỗ nhập khẩu

Giảng viên cần tập trung vào một số nội dung sau:

- Giải thích đây là bước thứ hai quan trọng trong việc thực hiện trách nhiệm giải trình: xác định và đánh giá rủi ro.
- Hướng dẫn về xác định rủi ro theo vùng địa lý.
- Hướng dẫn về xác định rủi ro theo loài gỗ nhập khẩu....
- Hướng dẫn cách xác định 2 mức độ rủi ro của lô hàng gỗ nhập khẩu: ô B1 là không rủi ro; ô B2 là có rủi ro.
- Hướng dẫn cách sử dụng thông tin để xác định mức độ rủi ro của lô hàng nhập khẩu: Quyết định công bố vùng địa lý tích cực và Danh sách các loài gỗ đã nhập khẩu vào Việt Nam của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT.
- Giảng viên có thể sử dụng Bảng 1 trong tài liệu Bài giảng chi tiết để giải thích cho học viên về mức độ rủi ro của lô hàng gỗ nhập khẩu vào Việt Nam và các biện pháp giảm thiểu rủi ro theo Bảng kê gỗ nhập khẩu, Mẫu số 01, Nghị định số 120/2024/NĐ-CP.

Ở bước này, Giảng viên có thể cho một số ví dụ minh họa hoặc cho học viên làm bài tập nhỏ về các xác định mức độ rủi ro của từng lô hàng nhập khẩu để củng cố kiến thức cho học viên.

06.

Tài liệu bổ sung

Giảng viên cần tập trung vào một số nội dung sau:

- Giải thích đây là bước thứ ba quan trọng trong việc thực hiện trách nhiệm giải trình: các giải pháp giảm thiểu rủi ro.
- Sử dụng Bảng 1 ở trên để giải thích về 3 trường hợp được coi là lô hàng nhập khẩu có rủi ro cao đó là loài rủi ro hoặc/và đến từ vùng địa lý không tích cực.
- Hướng dẫn về tài liệu bổ sung cho gỗ nguyên liệu và sản phẩm gỗ nếu lô hàng có rủi ro (điền vào ô B2).
- Giảng viên cần lưu ý về một số tài liệu như Giấy chứng nhận xuất xứ, Giấy kiểm dịch thực vật không phải là Tài liệu liên quan đến tính hợp pháp của lô hàng gỗ nhập khẩu và giải thích tại sao.
- Sử dụng Bảng 1 trong tài liệu Bài giảng chi tiết để cung cấp cho học viên cái nhìn tổng quát về yêu cầu về thực hiện trách nhiệm giải trình, hồ sơ hải quan, giấy tờ bổ sung để chứng minh tính hợp pháp cho từng luồng gỗ nhập khẩu theo quy định của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP) .

07.

Các biện pháp bổ sung của nhà nhập khẩu để giảm thiểu rủi ro liên quan đến tính hợp pháp của lô gỗ nhập khẩu theo quy định của nước khai thác.

Giảng viên cần tập trung vào một số nội dung sau:

- Giải thích đây cũng là bước thứ ba quan trọng trọng thực hiện trách nhiệm giải trình được quy định tại Mục D của Bảng kê gỗ nhập khẩu. Những lô hàng không có Giấy phép CITES hoặc FLEGT đều phải thực hiện kê khai Mục D này (kể cả trường hợp lô hàng không rủi ro - kê khai ở Mục B1). Đây là điểm bổ sung, sửa đổi quan trọng trong Nghị định số 120/2024/NĐ-CP so với Nghị định số 102/2020/NĐ-CP.
- Hướng dẫn cách sử dụng thông tin liên quan đến 4 nội dung luật pháp của nước khai thác đã thu thập ở trên để xác định và đánh giá rủi ro và điền thông tin vào Mục D.
- Nêu ví dụ cụ thể về một số rủi ro theo luật pháp của nước khai thác liên quan đến quyền khai thác và ví dụ về biện pháp giảm thiểu rủi ro phù hợp và tương xứng.

Cuối bài giảng, Giảng viên có thể giới thiệu ví dụ minh họa về kê khai Mục D trong Bảng kê gỗ nhập khẩu như trong phụ lục của tài liệu Bài giảng chi tiết và tóm tắt nhanh những nội dung chính của bài giảng này nhằm giúp cho học viên nắm bắt nhanh chủ đề được giới thiệu.

08.

Giới thiệu về hồ sơ nhập khẩu gỗ theo quy định của Nghị định số 120/2024/NĐ-CP so với Nghị định số 102/2020/NĐ-CP.

Ở nội dung này, Giảng viên cần giới thiệu thành phần hồ sơ gỗ nhập khẩu theo từng lô hàng như mô tả trong Bảng 2 của tài liệu Bài giảng chi tiết.

Sau Bài học 3, Giảng viên cho học viên chia nhóm để làm bài tập tình huống về thực hiện trách nhiệm giải trình về gỗ nhập khẩu theo quy định của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP theo hướng dẫn trong tài liệu Bài giảng chi tiết.



Bài 4:

Hướng dẫn sử dụng nguồn thông tin miễn phí, sẵn có về Trách nhiệm giải trình

MỤC TIÊU

Vào cuối bài học:

- Các học viên nắm được các nguồn thông tin miễn phí, sẵn có liên quan đến thực hiện trách nhiệm giải trình quản lý chuỗi cung gỗ và cách khai thác, sử dụng các nguồn thông tin này.
- Các học viên hiểu chủ đề đào tạo và đáp ứng những kỳ vọng của học viên khi tham gia nghe giảng chuyên đề này.

KẾT QUẢ

Giúp học viên hiểu rõ hơn về các nguồn thông tin miễn phí, sẵn có liên quan đến trách nhiệm giải trình và cách khai thác, sử dụng các nguồn thông tin này cho mục đích Trách nhiệm giải trình nguồn cung gỗ.

ĐỊA ĐIỂM

Trong lớp.

TÀI LIỆU/CÔNG CỤ

Giáo án, máy tính, máy chiếu; tài liệu; máy laptop hoặc điện thoại di động thông minh, mạng internet.
Giấy A0, bút đánh dấu, băng dán, slide

THỜI GIAN

60 phút lý thuyết và 60 phút thực hành

LƯU Ý DÀNH CHO GIẢNG VIÊN PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY

Áp dụng phương pháp “Sự phạm cho người lớn”, giảng dạy cho các học viên đã có chuyên môn, nghiệp vụ, lấy học viên làm trung tâm. Sử dụng bài trình bày bằng powerpoint, các số liệu có thể minh họa bằng các đồ thị. Trong quá trình lên lớp Giảng viên là người hướng dẫn có thể đặt thêm các câu hỏi để học viên trả lời; tạm dừng lại để trao đổi, thảo luận một vấn đề nào đó mà học viên quan tâm hoặc chưa rõ, hoặc chia nhóm cho học viên thảo luận.

Giảng viên giới thiệu các tài liệu tham khảo, như tài liệu Bài giảng chi tiết và các tài liệu liên quan khác.



CÁC BƯỚC GIẢNG DẠY

01.

Đặt vấn đề về bài học mới

Giảng viên giới thiệu lại về việc thu thập thông tin là một bước quan trọng đầu tiên trong thực hiện trách nhiệm giải trình để quản lý rủi ro chuỗi cung ứng gỗ. Vậy thông tin nên được thu thập từ nguồn nào? Tại sao? Để tìm hiểu về các nguồn thông tin miễn phí, sẵn có, đáng tin cậy liên quan đến đánh giá rủi ro nguồn gốc gỗ chúng ta cùng tìm hiểu trong bài học này.

Giảng viên có thể đặt câu hỏi: *Anh (Chị) đã ai từng nghe hoặc biết về nguồn thông tin nào liên quan đến đánh giá rủi ro nguồn gốc gỗ hợp pháp chưa?* Tùy theo thông tin thu thập được từ học viên, Giảng viên sẽ lựa chọn nội dung cần chuyển tải.

02.

Giới thiệu tổng quan về các phương pháp đánh giá rủi ro và các nguồn thông tin miễn phí có thể sử dụng để thực hiện trách nhiệm giải trình quản lý rủi ro chuỗi cung ứng gỗ.

Bước này Giảng viên cần hướng dẫn các nội dung sau:

- Liệt kê các phương pháp mà các tổ chức quốc tế hiện nay sử dụng để đánh giá rủi ro về gỗ hợp pháp.
 - Giới thiệu lần lượt từng phương pháp, tính năng và cách sử dụng các nguồn thông tin của một số tổ chức sau:
 - Preferred by Nature: Sourcing Hub
 - FAO: Timber-Lex
 - FSC: Đánh giá rủi ro về gỗ có kiểm soát
 - WB: Đánh giá chỉ số quản trị toàn cầu (WGI)
 - Viện Tài nguyên Thế giới (WRI): Cổng thông tin mở cho gỗ
 - Việt Nam: Phương pháp xác định vùng địa lý tích cực
 - Một số nguồn thông tin khác.
-

03.

Hướng dẫn thực hành tìm hiểu thông tin và khai thác các nguồn thông tin miễn phí ở trên

Giảng viên hướng dẫn các học viên tự tìm hiểu thông tin một số nguồn thông tin kể trên bằng cách đưa ra các yêu cầu để các học viên thực tập tìm kiếm tài liệu.

Có thể chia thành một vài nhóm nhỏ, mỗi nhóm một chủ đề để các học viên thực tập tìm tài liệu theo hướng dẫn trong tài liệu Bài giảng chi tiết.

04.

Hướng dẫn thực hành sử dụng phần mềm LegalLog

Giảng viên hướng dẫn các học viên tải, cài đặt và sử dụng phần mềm App LegalLog và Web để tìm hiểu thông tin để cải thiện tính minh bạch và hợp pháp của chuỗi cung ứng gỗ 10 nước thường được nhập khẩu vào Việt Nam. Các học viên tự thực hành theo cá nhân.

Bài 1: Khái niệm về xác minh sự tuân thủ và quy định xác minh sự tuân thủ trong phân loại doanh nghiệp theo Nghị định 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP và Thông tư 21/2021/TT-BNNPTNT

CÁC BƯỚC GIẢNG DẠY

MỤC TIÊU

Vào cuối bài học:

- Các học viên nắm được khái niệm và yêu cầu chung về xác minh sự tuân thủ và phương pháp, các bước tiến hành xác minh sự tuân thủ các tiêu chí phân loại doanh nghiệp theo Nghị định 102/2020/NĐ-CP và Thông tư 21/2021/TT-BNNPTNT
- Các học viên hiểu chủ đề đào tạo và đáp ứng những kỳ vọng của học viên khi tham gia nghe giảng chuyên đề này

KẾT QUẢ

Giúp học viên hiểu rõ hơn về khái niệm và yêu cầu chung về xác minh sự tuân thủ và phương pháp, các bước tiến hành xác minh sự tuân thủ các tiêu chí phân loại doanh nghiệp theo Nghị định 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP và Thông tư 21/2021/TT-BNNPTNT

ĐỊA ĐIỂM

Trong lớp

TÀI LIỆU/ CÔNG CỤ

- Giáo án, máy tính, máy chiếu; tài liệu bài giảng chi tiết, Nghị định 102/2020/NĐ-CP và Thông tư 21/2021/TT-BNNPTNT, Văn kiện Hiệp định VPA/FLEGT
- Giấy A0, bút đánh dấu, băng dán, slide

THỜI GIAN

90 phút

LƯU Ý DÀNH CHO GIẢNG VIÊN PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY

- Áp dụng phương pháp “Sự phạm cho người lớn”, giảng dạy cho các học viên đã có chuyên môn, nghiệp vụ, lấy học viên làm trung tâm. Sử dụng bài trình bày bằng powerpoint, các số liệu có thể minh họa bằng các đồ thị. Trong quá trình lên lớp Giảng viên là người hướng dẫn có thể đặt thêm các câu hỏi để học viên trả lời; tạm dừng lại để trao đổi, thảo luận một vấn đề nào đó mà học viên quan tâm hoặc chưa rõ, hoặc chia nhóm cho học viên thảo luận.
- Giảng viên giới thiệu các tài liệu tham khảo, như tài liệu Bài giảng chi tiết Nghị định 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP và Thông tư 21/2021/TT-BNNPTNT, Văn kiện Hiệp định VPA/FLEGT và các tài liệu liên quan khác.

- Giảng viên giới thiệu các tài liệu tham khảo, như tài liệu Bài giảng chi tiết Nghị định 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP và Thông tư 21/2021/TT-BNNPTNT, Văn kiện Hiệp định VPA/FLEGT và các tài liệu liên quan khác.

CÁC BƯỚC GIẢNG DẠY

Bước 1: Đặt vấn đề về bài học mới

Giảng viên giới thiệu lý do tại sao mỗi cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp cần tuân thủ pháp luật để tránh vi phạm các nghĩa vụ pháp lý, luật định, quy định, hợp đồng v.v.... Vậy làm thế nào đánh giá và xác minh được sự tuân thủ pháp luật nói chung và xác minh sự tuân thủ của doanh nghiệp đã kê khai trong phân loại doanh nghiệp. Cán bộ kê khai cần kỹ năng và kiến thức gì? Để tìm hiểu về các nguồn thông tin miễn phí, sẵn có, đáng tin cậy liên quan đến đánh giá rủi ro nguồn gốc gỗ chúng ta cùng tìm hiểu trong bài học này.

Giảng viên có thể đặt câu hỏi: Anh (Chị) đã có ai từng thực hiện nhiệm vụ đánh giá sự tuân thủ hoặc xác minh sự tuân thủ hay chưa? Nếu có thì anh chị có thể chia sẻ về cách thức thực hiện nhiệm vụ đó? Tùy theo thông tin thu thập được từ học viên, Giảng viên sẽ lựa chọn nội dung cần chuyển tải.

Bước 2: Khái niệm về sự tuân thủ và đánh giá sự tuân thủ

Ở bước này, Giảng viên giới thiệu một số khái niệm chung như sau:

- Sự tuân thủ là gì? Tuân thủ pháp luật là gì?
- Nêu một số ví dụ minh họa về sự tuân thủ pháp luật liên quan đến quy định về khai thác và thương mại gỗ
- Xác minh sự tuân thủ là gì?
- Một số lưu ý khi xác minh sự tuân thủ

Bước 3: Quy định về xác minh sự tuân thủ theo hiệp định VPA/FLEGT và Hệ thống VNTLAS theo Nghị định 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP

Giảng viên tập trung giới thiệu các nội dung:

- Hiệp định VPA/FLEGT và Hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp Việt Nam (VNTLAS) là gì?
- Xác minh sự tuân thủ theo Hệ thống VNTLAS như thế nào đối với các lĩnh vực cụ thể sau:
 - Phân loại doanh nghiệp
 - Quản lý gỗ nhập khẩu
 - Quản lý gỗ xuất khẩu

Bước 4: Quy trình xác minh sự tuân thủ các tiêu chí phân loại doanh nghiệp theo Nghị định 102/2020/NĐ-CP

Đây là nội dung quan trọng nhất của Bài học vì vậy Giảng viên xin hướng dẫn cụ thể về các nội dung sau:

- Quy trình chung tiếp nhận, xác minh thông tin và xếp loại doanh nghiệp như trong tài liệu Bài giảng chi tiết.
- Giới thiệu về các bước công việc chung khi tiến hành xác minh thông tin kê khai của doanh nghiệp và các bằng chứng chứng minh sự tuân thủ các tiêu chí phân loại doanh nghiệp, gồm:
 - Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ.
 - Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ và phù hợp của tài liệu.
 - Kiểm tra chéo thông tin và kiểm tra vi phạm pháp luật trong lĩnh vực về lâm nghiệp.
 - Kiểm tra, xác minh thực tế khi có nghi ngờ.

Bước 5: Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ.

Giảng viên hướng dẫn một số nội dung sau:

- Thế nào là kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ
- Thành phần hồ sơ để phân loại doanh nghiệp gồm các tài liệu nào?
- Ví dụ minh họa về việc hồ sơ không đầy đủ.
- Biện pháp xử lý khi hồ sơ đề nghị phân loại của doanh nghiệp không đầy đủ.

Bước 6: Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ và phù hợp của hồ sơ

Giảng viên hướng dẫn một số nội dung sau:

- Thế nào là tính hợp pháp và hợp lệ của hồ sơ?
- Kiểm tra tính hợp pháp là gì? Nêu ví dụ minh họa cụ thể.
- Kiểm tra tính hợp lệ là gì? Nêu ví dụ minh họa cụ thể.
- Kiểm tra sự phù hợp của các tài liệu là gì? Nêu ví dụ minh họa cụ thể.

Ở bước này, Giảng viên có thể cho học viên xem ví dụ một số tài liệu, bằng chứng cụ thể và yêu cầu học viên tự kiểm tra, xác minh tính hợp pháp, hợp lệ và phù hợp của tài liệu. Có thể chia học viên theo nhóm để làm bài tập này.

Bước 7: Kiểm tra chéo thông tin và kiểm tra vi phạm pháp luật trong lâm nghiệp

Giảng viên cần hướng dẫn các nội dung sau:

- Tại sao phải kiểm tra chéo thông tin? Thông tin cần kiểm tra chéo là gì? Làm thế nào để kiểm tra
- Tại sao lại phải kiểm tra cơ sở dữ liệu vi phạm pháp luật trong lâm nghiệp? Cách kiểm tra như thế nào?

Ở bước này, Giảng viên có thể cho ví dụ về việc kiểm tra chéo thông tin thuộc bất cứ ngành có liên quan đến tiêu chí phân loại doanh nghiệp như: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công An.

Bước 8: Kiểm tra khi có nghi ngờ

Giảng viên cần hướng dẫn các nội dung sau:

- Các trường hợp nghi ngờ là gì?
- Quy trình thực hiện khi có nghi ngờ

Bước 9: Kết luận, xếp loại doanh nghiệp và công bố kết quả phân loại

Giảng viên cần hướng dẫn các nội dung sau:

- Kết luận kết quả xác minh về sự tuân thủ các tiêu chí phân loại của doanh nghiệp như thế nào? Doanh nghiệp như thế nào thì được xếp loại Nhóm I.
- Quy trình thông báo kết quả phân loại doanh nghiệp
- Quy trình công bố kết quả phân loại doanh nghiệp

Bước 10: Nguồn thông tin sử dụng khi xác minh sự tuân thủ các tiêu chí phân loại doanh nghiệp

Ở bước này, Giảng viên cần giới thiệu:

- Các nguồn thông tin để xác minh các bằng chứng tuân thủ tiêu chí phân loại doanh nghiệp như được mô tả chi tiết trong tài liệu Bài giảng chi tiết.
- Cách thức truy cập, sử dụng các cổng thông tin của các tỉnh, các công cụ tìm kiếm của cổng, hoặc trang web con của các sở, cơ quan liên quan

Bước 11: Kỹ năng và kiến thức cần thiết cho cán bộ xác minh

Ở bước này, Giảng viên cần giới thiệu:

- Các kỹ năng có cán bộ xác minh và tại sao lại cần các kỹ năng này Ví dụ như các kỹ năng: Kỹ năng tổ chức công việc, kỹ năng phối hợp, Kỹ năng giao tiếp, sự liêm chính , v.v...
- Các kiến thức cần thiết: Kiến thức về đánh giá rủi ro và phân tích rủi ro, kiến thức về bảo mật và minh bạch, v.v...

Cuối bài giảng, Giảng viên có thể tóm tắt nhanh những nội dung chính của bài giảng này nhằm giúp cho học viên củng cố nội dung đã được học.

Bài 2: Xác minh xuất khẩu theo Nghị định 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP

MỤC TIÊU

Vào cuối bài học:

- Các học viên nắm được nguyên tắc, yêu cầu và quy định về xác minh xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ dựa trên kết quả phân loại doanh nghiệp theo Nghị định 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP
- Các học viên hiểu chủ đề đào tạo và đáp ứng những kỳ vọng của học viên khi tham gia nghe giảng chuyên đề này

KẾT QUẢ

Giúp học viên hiểu rõ hơn về nguyên tắc, yêu cầu và quy định về xác minh xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ dựa trên kết quả phân loại doanh nghiệp theo Nghị định 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP

ĐỊA ĐIỂM

Trong lớp

TÀI LIỆU/ CÔNG CỤ

- Giáo án, máy tính, máy chiếu; tài liệu bài giảng chi tiết, Nghị định 102/2020/NĐ-CP, Văn kiện Hiệp định VPA/FLEGT
- Giấy A0, bút đánh dấu, băng dán, slide

THỜI GIAN

60 phút

LƯU Ý DÀNH CHO GIẢNG VIÊN

PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY

- Áp dụng phương pháp “Sự phạm cho người lớn”, giảng dạy cho các học viên đã có chuyên môn, nghiệp vụ, lấy học viên làm trung tâm. Sử dụng bài trình bày bằng powerpoint, các số liệu có thể minh họa bằng các đồ thị. Trong quá trình lên lớp Giảng viên là người hướng dẫn có thể đặt thêm các câu hỏi để học viên trả lời; tạm dừng lại để trao đổi, thảo luận một vấn đề nào đó mà học viên quan tâm hoặc chưa rõ, hoặc chia nhóm cho học viên thảo luận.
- Giảng viên giới thiệu các tài liệu tham khảo, như tài liệu Bài giảng chi tiết Nghị định 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP, Văn kiện Hiệp định VPA/FLEGT và các tài liệu liên quan khác.

CÁC BƯỚC GIẢNG DẠY

Bước 1: Đặt vấn đề về bài học mới

Giảng viên giới thiệu một trong các cam kết của Hiệp định VPA/FLEGT là xác minh xuất khẩu các lô hàng gỗ và xuất khẩu để đảm bảo tất cả các lô hàng gỗ xuất khẩu của Việt Nam sang bất kỳ thị trường nào phải đảm bảo là hợp pháp. Đây là quy định mới đã được Việt Nam nội luật hóa trong Nghị định 102/2020/NĐ-CP nhưng chưa có hiệu lực? Để tìm hiểu yêu cầu và quy trình xác minh xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ theo quy định của Nghị định 102/2020/NĐ-CP chúng ta cùng tìm hiểu trong bài học này.

Bước 2: Giới thiệu quy định chung và các nguyên tắc quản lý xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ theo quy định của Nghị định 102/2020/NĐ-CP

Giảng viên giới thiệu các nội dung:

- Quy định chung về quản lý xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ quy định của Nghị định 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP
- Các nguyên tắc về quản lý xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ.
- Mức độ xác minh xuất khẩu căn cứ vào kết quả phân loại doanh nghiệp chế biến xuất khẩu gỗ theo Nghị định số 102/2020/NĐ-CP và được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 120/2024/NĐ-CP

Bước 3: Quy trình xác minh xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ cho Doanh nghiệp thuộc Nhóm I của Hệ thống phân loại doanh nghiệp

Giảng viên tập trung hướng dẫn các nội dung sau:

- Giải thích các quy trình xác minh xuất khẩu cho Doanh nghiệp Nhóm I theo Sơ đồ tổng quát được minh họa trong tài liệu Bài giảng chi tiết.
- Trình tự lập hồ sơ xuất khẩu và yêu cầu chi tiết cho các bước:
 - Doanh nghiệp lập Bảng kê gỗ xuất khẩu
 - Doanh nghiệp xuất Hóa đơn theo quy định của Bộ Tài chính phù hợp với Bảng kê gỗ xuất khẩu;
 - Lập Hồ sơ gỗ xuất khẩu,
 - Thực hiện thủ tục xuất khẩu: đối với thị trường EU và thị trường ngoài EU

- Quy trình, trách nhiệm xác minh hồ sơ gốc xuất khẩu của cơ quan Kiểm lâm, cơ quan cấp phép FLEGT và Hải quan

Ở bước này, Giảng viên lấy 2 ví dụ về hồ sơ xuất khẩu: 1 cho thị trường EU và 1 cho thị trường ngoài EU để học viên nắm được sự khác nhau về yêu cầu hồ sơ của hai thị trường này.

Bước 4: Quy trình xác minh xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ cho Doanh nghiệp thuộc Nhóm II của Hệ thống phân loại doanh nghiệp

Giảng viên tập trung hướng dẫn các nội dung sau:

- Giải thích các quy trình xác minh xuất khẩu cho Doanh nghiệp Nhóm II theo Sơ đồ tổng quát được minh họa trong tài liệu Bài giảng chi tiết.
- Trình tự lập hồ sơ xuất khẩu gồm các bước:
 - Doanh nghiệp lập Bảng kê gỗ xuất khẩu
 - Doanh nghiệp lập hồ sơ xác nhận nguồn gốc gỗ xuất khẩu và gửi cơ quan Kiểm lâm sở tại.
 - Xác nhận nguồn gốc gỗ xuất khẩu của cơ quan Kiểm lâm
 - Doanh nghiệp xuất Hóa đơn theo quy định của Bộ Tài chính phù hợp với Bảng kê gỗ xuất khẩu;
 - Lập Hồ sơ gốc xuất khẩu,
 - Thực hiện thủ tục xuất khẩu: đối với thị trường EU và thị trường ngoài EU
- Quy trình xác nhận nguồn gốc gỗ xuất khẩu của cơ quan Kiểm lâm
- Quy trình và trách nhiệm xác minh hồ sơ gốc xuất khẩu của cơ quan Kiểm lâm, cơ quan cấp phép FLEGT và Hải quan

Ở bước này, Giảng viên lấy 2 ví dụ về hồ sơ xuất khẩu: 01 cho thị trường EU và 01 cho thị trường ngoài EU để học viên nắm được sự khác nhau về yêu cầu hồ sơ của hai thị trường này.

Cuối bài giảng, Giảng viên có thể tóm tắt nhanh những nội dung chính của bài giảng này nhằm giúp cho học viên củng cố nội dung đã được học.

Sau 2 bài giảng của Môn học 3, Giảng viên cho học viên làm bài tập tình huống về xác minh sự tuân thủ các tiêu chí phân loại doanh nghiệp theo hướng dẫn trong tài liệu Bài giảng chi tiết.

Học viên chia thành các nhóm nhỏ (mỗi nhóm khoảng từ 8-10 người) theo chuyên môn là cán bộ kiểm lâm và doanh nghiệp.

- Nhóm có học viên là doanh nghiệp sẽ tiến hành nghiên cứu tài liệu và chuẩn bị hồ sơ phân loại doanh nghiệp để nộp cho cơ quan tiếp nhận là Chi cục Kiểm lâm tỉnh.
- Nhóm có học viên là Cán bộ Kiểm lâm sẽ làm nhiệm vụ xác minh lại hồ sơ của doanh nghiệp đã nộp và xếp loại doanh nghiệp.

Cuối buổi làm bài tập tình huống là “Trò chơi đóng vai” Nhóm doanh nghiệp cử 1-2 đại diện thay mặt nhóm đến nộp hồ sơ cho Nhóm cán bộ Kiểm lâm như tình huống xảy ra thực tế.

Các học viên khác sẽ quan sát quá trình “Trò chơi đóng vai” này để đưa ra nhận xét xem hai bên là “Doanh nghiệp” và “Cán bộ Kiểm lâm” đã làm tốt được nội dung gì và nội dung gì cần cải thiện để quá trình phân loại doanh nghiệp tuân thủ quy trình, quy định và hiệu quả.

Dự án

**“Hỗ trợ thực hiện Hiệp định
đối tác tự nguyện VPA/FLEGT
tại Việt Nam”**

ĐỊA CHỈ:

Phòng 032, tầng 3, tòa nhà CoCo
14 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

ĐIỆN THOẠI:

+84 (0)243 934 4951

WEBSITE :

<https://snrd-asia.org/vpa-flegt/>

